

Bản án số: 50/2022/DS-ST

Ngày: 22-9-2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuý Hằng
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Từ Hoà và bà Võ Thị Phương
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Mỹ Thương - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 109/2022/QĐST- DS ngày 15/9/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH Mua Bán Nợ G, địa chỉ: Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà P, số 5 đường D, Phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng T, Chức vụ: chuyên viên tổ tụng Công ty Luật TNHH MTV S, địa chỉ: 89 đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Theo Văn bản uỷ quyền số 01/2022/UQ-SL ngày 03/9/2022 của Công ty Luật TNHH MTV S và Văn bản uỷ quyền số 01/UQTA-GLX.22 ngày 01/4/2022 của Công ty TNHH Mua Bán Nợ G). Có mặt.

- **Bị đơn:** Bà **Hồ Thị C**, sinh năm: 1965, địa chỉ: K866/09 đường N, Phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Công ty TNHH Mua Bán Nợ G trình bày:

Vào ngày 02/10/2019, bà Hồ Thị C có ký hợp đồng tín dụng số 20191002-0002124 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V vay số tiền 26.375.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) với lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Hồ Thị C có trách nhiệm thanh toán số tiền 40.458.742 đồng gồm cả gốc và lãi, trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.686.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.680.742 đồng, bắt đầu từ ngày 04/11/2019.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V 12 lần với tổng số tiền đã trả 20.378.000 đồng. Kể từ ngày 12/10/2020 đến nay, bà Hồ Thị C không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Ngày 29/03/2021, khoản nợ của bà Hồ Thị C đã được Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ G theo Hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-G-21-0007.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty TNHH Mua Bán Nợ G khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị C thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ là 20.080.742 đồng bao gồm các khoản sau:

Trả toàn bộ khoản nợ gốc tính đến ngày 04/10/2021: 16.051.881 đồng

Trả toàn bộ khoản nợ lãi tính đến ngày 04/10/2021: 4.028.861 đồng

- Bị đơn bà Hồ Thị C đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến Tòa án tham gia tố tụng nên không có lời khai của trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến, yêu cầu phản tố.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã tuân theo đúng pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử.

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại khoản 5 Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa, người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đã không chấp hành các quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng, Án lệ số

08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G đối với bà Hồ Thị C, buộc bà Hồ Thị C phải thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền 20.080.742 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn bà Hồ Thị C cư trú tại phường A, quận S thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Bị đơn bà Hồ Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử vắng bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Căn cứ hợp đồng tín dụng, lịch sử thanh toán, lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì đủ cơ sở xác định vào ngày 02/10/2019 bà Hồ Thị C có vay của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền là 26.375.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, không có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, do vậy là hợp đồng vay không có biện pháp bảo đảm, có kỳ hạn và có lãi. Xét thấy, các chủ thể giao kết hợp đồng có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, việc ký kết hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại các Điều 117, 398, 401 và 463 Bộ luật Dân sự nên có giá trị pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

[2.2]. Thực hiện hợp đồng tín dụng, khách hàng bà Hồ Thị C đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V 12 lần với tổng số tiền đã trả 20.378.000 đồng, kể từ ngày 12/10/2020 bà Hồ Thị C vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản nợ chuyển sang quá hạn. Xét thấy, bà Hồ Thị C đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đúng hạn là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên được cấp thẻ như thỏa thuận tại Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng ngày 02/10/2019, do đó Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chấm dứt cho vay trước hạn là có căn cứ theo Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

[2.3]. Ngày 29/03/2021, khoản nợ của bà Hồ Thị C đã được Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ G

theo Hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-G-21-0007. Hợp đồng mua bán nợ của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V và Công ty TNHH Mua Bán Nợ G đã phát sinh hiệu lực do đó Công ty TNHH Mua Bán Nợ G có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Hồ Thị C.

[2.4]. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Công ty TNHH Mua Bán Nợ G yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị C thanh toán số tiền 20.080.742 đồng, bao gồm nợ gốc: 16.051.881 đồng và nợ lãi tính đến ngày hết hạn hợp đồng ngày 04/10/2021: 4.028.861 đồng. Xét yêu cầu trả tiền gốc, tiền lãi của Công ty TNHH Mua Bán Nợ G là phù hợp với các điều khoản trong Đơn đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng và có căn cứ theo quy định tại Điều 280 Bộ luật Dân sự, Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí tranh chấp dân sự có giá ngạch trên số tiền phải trả là $(20.080.742 \text{ đồng} \times 5\%) = 1.004.000 \text{ đồng}$, nguyên đơn không chịu án phí, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[5]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 280, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng;

- Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Công ty TNHH Mua bán nợ G đối với bà Hồ Thị C.

1. Buộc bà Hồ Thị C phải thanh toán cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền: 20.080.742 đồng (Hai mươi triệu, không trăm tám mươi nghìn, bảy trăm bốn mươi hai đồng) bao gồm các khoản sau:

- Nợ gốc: 16.051.881 đồng;

- Nợ lãi tính đến ngày hết hạn hợp đồng ngày 04/10/2021: 4.028.861 đồng.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 1.004.000đ (Một triệu, không trăm lẻ bốn nghìn đồng) bà Hồ Thị C phải chịu.

Hoàn trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 502.000 đồng (Năm trăm lẻ hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006364 ngày 15/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sà;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng